TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 15/7/2022
"V/v kiện xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - chủ toạ phiên toà:*Bà Hoàng Thị Thanh Nhàn

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Đức Bản

2. Bà Phan Thị Sâm

- Thư ký phiên toà:Bà Nguyễn Thị Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới

Trong ngày 15/7/2022 tại Hội trường Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 45/2022/TLST-HNGĐ ngày 16/6/2022 về kiện xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2022/QĐST-HNGĐ ngày 01/7/2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn K, sinh năm 1993. ĐKNKTT: Diêm Bắc 2, phường ĐNĐ, TP ĐH, tỉnh QB. Có mặt.

*2. Bị đơn:*Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1998. ĐKNKTT: Diêm Bắc 2, phường ĐNĐ, TP. ĐH, tỉnh QB. Vắng mặt có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***** Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 10/06/2022, được bổ sung tại bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Nguyễn K trình bày:

- Về quan hệ tình cảm: Vợ chồng tìm hiểu nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, có tổ chức đám cưới theo phong tục cổ truyền. Ngày 11/3/2019 có đăng ký kết hôn tại UBND phường Đồng Mỹ, Đồng Hới, Quảng Bình. Thời gian đầu sống hoà thuận, hạnh phúc nhưng đến giữa năm 2020 vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẩn liên quan đến đời sống tâm sinh lý do bất đồng quan điểm sống, hay cải vả, xung đột với nhau. Vợ chồng đã sống ly thân một thời gian dài, mâu thuẩn và không có quan hệ vợ chồng. Hiện nay vợ là Nguyễn Thị H đã ra khỏi nhà do không muốn sống cùng một nhà với anh và con trai. Chị H nói đang đi làm ăn xa (tại tỉnh Đồng Nai) đã quá 6 tháng, vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của người vợ, người

mẹ, làm cho hôn nhân rơi vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Mục đích của hôn nhân không đạt được và có thể làm ảnh hưởng đến con trẻ. Nay xét thấy đời sống chung không thể kéo dài, không đạt được mục đích của hôn nhân, có thể ảnh hưởng đến bản thân anh và con chung nên anh làm đơn này yêu cầu toà án giải quyết cho vợ chồng được ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Anh K khai có 01 conchung là cháu Nguyễn Minh K, sinh ngày: 01/3/2020, hiện con chung đang ở với anh K.

Anh K có nguyện vọng xin nuôi con chung vì hiện nay chị H đi làm ăn xa không đủ điều kiện để nuôi con chung, anh không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về quan hệ tài sản chung: Anh K khai vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung. Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tại đơn trình bàygửi đến Tòa án qua đường bưu điện có dấu đề ngày 22/6/2022,chị Nguyễn Thị Htrình bày:

Chị có nhận được nội dung Thông báo thụ lý số 45/2022/TB-TLVA và Giấy triệu tập số 45/GTT đều ban hành ngày 16/6/2022 của Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình (người nhà gửi qua Zalo vì hiện tại chi đang đi làm ăn xa). Về nội dung thông báo thụ lý vụ án, chị đã được nắm bắt về yêu cầu khởi kiện của anh K. Tuy nhiên, hiện tại do công việc làm ăn và khó khăn về đi lại nên bản thân chị không thể đến trực tiếp Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới để tham gia việc giải quyết đối với vụ án được. Chị trình bày quan điểm:

- Về quan hệ tình cảm: chị và anh Nguyễn K tìm hiểu và kết hôn tự nguyện, đã đăng ký kết hôn tại UBND phường Đồng Mỹ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình vào tháng 03/2019. Sau khi vợ chồng kết hôn sống chung được một thời gian thì phát sinh mâu thuẩn, do tính tình không hợp nhau, thường xuyên xung khắc cải vã, không tôn trọng, không tin tưởng nhau. Nay anh Nguyễn K yêu cầu Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới giải quyết ly hôn đối với chị, xét thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được thì chị cũng chấp nhận ly hôn theo yêu cầu của anh K.

- Về quan hệ con chung: chị khai vợ chồng có 01 con chung tên là Nguyễn Minh K, sinh ngày 01/3/2020. Từ ngày vợ chồng sống ly thân thì con cũng được anh K trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Hiện tại do công việc làm ăn ở xa, ở trọ, cuộc sống, thu nhập không ổn định nên chị chấp nhận sau ly hôn tiếp tục giao con cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng. Chị xin không phải cấp dưỡng nuôi con vì hiện tại công việc mới của chị và thu nhập chưa ổn định.

- Về tài sản và nợ chung: không có.

Đây là toàn bộ điều kiện và hoàn cảnh của chị hiện tại cũng như quan điểm nguyện vọng của bản thân về các vấn đề cần giải quyết trong vụ án. Đề nghị Toà án

nhân dân thành phố Đồng Hới xem xét giải quyết vắng mặt chị theo quy định của pháp luật. Chị cam đoan những trình bày trên là đúng với thực tế hôn nhân giữa chị và anh K, việc làm đơn trình bày này xuất phát bởi ý chí tự nguyện của bản thân chị, không bị đe doạ ép buộc nào khác. Kính mong Toà án căn cứ giải quyết đúng ý chí, nguyện vọng của chị trình bày. Mọi quyết định của Toà án về sau bản thân chị sẽ không có khiếu kiện, khiếu nại gì.Chị có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Ngoài đơn trình bày, chị còn gửi kèm Hợp đồng lao động để chứng minh nơi chị đang làm việc.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới đã tiến hành triệu tập các bên đương sự đến lấy lời khai, gửi giấy triệu tập cho các bên đương sự. Tuy nhiên, vì điều kiện hiện công việc phải đi làm ăn xa nên chị H đã làm đơn trình bày gửi qua đường bưu điện. Chị H không đến Tòa án để được hòa giải, do đó vụ án không thể tiến hành hòa giải được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả hỏi tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn K có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới giải quyết ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự; là nơi bị đơn chị Nguyễn Thị H có địa chỉ cư trú: phường Đức Ninh Đông, thành phố Đồng Hới. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới. Sau khi thụ lý vụ án theo đúng thẩm quyền, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới đã ra thông báo thụ lý vụ án và gửi cho các bên đương sự kèm theo giấy triệu tập đến Tòa án để làm bản tự khai. Tòa án chưa thông báo về phiên hòa giải và tiếp cận chứng cứ theo quy định nhưng bị đơn đã có đơn trình bày và đề nghị giải quyết vắng mặt theo quy định của pháp luật. Do đó vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được nên ngày 15/7/2022 Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo Quyết định xét xử số 81/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 01/7/2022. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 BLTTDS, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bịđơn chị H.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:anh Nguyễn K và chị Nguyễn Thị H đã xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền, nên đây là một cuộc hôn nhân hợp pháp, đáng lẽ ra anh, chị phải biết H yêu, quý trọng chăm sóc lẫn nhau, nhằm xây dựng một gia đình hạnh phúc. Nhưng anh chị đã không làm được điều đó để giữ gìn hôn nhân bền vững mà lại để xảy ra

mâu thuẫn. Cả hai anh chị đều thừa nhậnnguyên nhân mâu thẩn vợ chồng là có, hai bên không còn tôn trọng nhau, không còn tình cảm, thiếu thông cảm chia sẽ những khó khăn trong cuộc sống, chăm sóc con chung. Hiện anh chị đã sống ly thân, không ai quan tâm cuộc sống chung. Nay anh K xin ly hôn thì chị H cũng đồng ý. Quá trình được tòa án giải quyết ly hôn, chị H ngoài ý kiến trình bày ra, chịkhông đến tòa án để được hòa giải và cũng không mong muốn hòa giải mà đề nghị tòa án giải quyết cho ly hôn vắng mặt. Điều đó thể hiện rằng mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng không thể khắc phục, tình cảm vợ chồng đã thực sự không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng không thể sống chung hạnh phúc nên cần thiết phải cho anh K được ly hôn chị H là hoàn toàn phù hợp với quy định tại điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình.

[2.2] Về quan hệ con chung: anh K và chị H đều thừa nhận quá trình chung sống có 01 con chung là Nguyễn Minh K, sinh ngày 01/3/2020. Chị H khẳng định từ ngày vợ chồng sống ly thân thì con cũng được anh K trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Hiện tại do công việc làm ăn ở xa, ở trọ, cuộc sống, thu nhập không ổn định nên chị chấp nhận sau ly hôn tiếp tục giao con cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng. Chị xin không phải cấp dưỡng nuôi con vì hiện tại công việc của chị mới và thu nhập chưa ổn định. Điều đó cũng phù hợp với ý kiến của anh K nên giao con chung cho anh trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Chị H không đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung:Anh chị khai không có nên HĐXX không xem xét.

[2.4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 BLTTDS: Xử vắng mặt bị đơn chị Nguyễn Thị H

1.Về quan hệ hôn nhân:Áp dụng Điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình tuyên xử cho anh Nguyễn K được ly hôn chị Nguyễn Thị H.

2.Về con chung: Ápdụng Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình, xử: Giao 01 conchung là Nguyễn Minh K, sinh ngày 01/3/2020 cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng, chị H không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực triếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được ngăn cản người đó thực hiện quyền này.

3.Về án phí dân sự sơ thẩm:

Căn cứ khoản 4 Điều 147 BLTTDS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án, xử: Buộc anh Nguyễn K phải chịu 300.000đ án phí ly hôn. Số tiền anhphải nộp được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo Biên lai số 31AA/2021/0001213 ngày 16 tháng 6 năm 2022.

Án xử công khai, nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án tại chính quyền địa phương.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Hoàng Thị Thanh Nhàn

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Bình;*
- *VKSND TP Đồng Hới;*
- *Chi cục THADS Đồng Hới;*
- *UBND phường Thạc Gián,*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ;*
- *lưu án;*